

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 90/2024/HS-PT

Ngày: 25 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh Tấn Long**.

Các Thẩm phán: Ông **Huỳnh Văn Phú**;

Ông **Trần Thế Cẩm**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Huỳnh Thái Ngọc Nhật** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Đoàn Thị Thanh Mai** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2024/HS-PT ngày 28 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Ngô Văn T, do có kháng cáo của bị cáo Ngô Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2024/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Ngô Văn T** (tên gọi khác: T Cháy), sinh ngày 10/11/1984 tại huyện B, Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn X1, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Nam; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Điện tử, điện lạnh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con của ông Ngô Văn L (sinh năm 1952) và bà Trần Thị L (sinh năm 1960); có vợ Phan Thị Việt Y (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 26/11/2013 bị TAND Thành phố Đà Nẵng xử phạt 06 (sáu) tháng tù giam về tội “Đánh bạc”;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 01/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 14/02/2021, anh Ngô Quang P (sinh năm 1984, trú thôn Kế XU 2, Bình T, Thăng Bình, Quảng Nam) và Phan Tấn N đang ngồi chơi tại sân nhà bà Lê Thị P (sinh năm 1975, trú thôn Kế XU 1, Bình T) thì anh P gọi điện thoại nói chuyện với Ngô Văn T (thường gọi là T cháy). Trong lúc đang nói chuyện

với T thì anh P đưa điện thoại của mình cho N nghe; T nói với N không liên quan đến cuộc trò chuyện giữa T và anh P nên không muốn nói chuyện với N thì N chửi thề, gây gổ, lời qua tiếng lại với T dẫn đến mâu thuẫn. N thách thức T đến quán tạp hóa của bà Phụng để đánh nhau. Khoảng 10 phút sau, T đi đến quán bà Phụng và đi vào trong sân tìm N, T hỏi lớn: “*N Qui là thằng mô?*”. Nghe T hỏi vậy thì N có nói lại “*Tau đây, có chi không?*”. T tiến lại vị trí N đang đứng, trên tay cầm một con dao (*có chiều dài khoảng 25cm đến 30cm có phần lưỡi bằng kim loại, kiểu dao giống dao thọc huyết heo*) đem theo sẵn trong người và đâm vào người của N trúng vào vùng bụng bên trái và vùng thắt lưng bên trái của N. Khi bị đâm, N lùi về phía sau và bị ngã xuống sân rồi tự đứng dậy và bỏ chạy sang nhà người dân ở gần đó. Lúc này, Ngô Văn T được anh Ngô Văn H (*sinh năm 1986, trú thôn Kế XU 1, Bình T*) can ngăn, anh H giật con dao trên tay của T rồi đưa cho anh Võ Văn Q (*sinh năm 2002, trú thôn Kế XU 1, Bình T*) cất giữ, còn T đi về nhà. Sau khi bị T dùng dao đâm, N chạy đến đứng ở đầu hẻm, cách nhà bà Phụng khoảng 20m rồi gọi điện thoại cho bạn là Ngô Hoàng T và Nguyễn Văn B; N nói với T, B là N bị T đâm và nhờ đến chở N đi khâu vết thương. Tại đây, N có gặp bà Ngô Thị Như U (*sinh năm 1974, trú thôn Kế XU 2, Bình T*) thì N có kéo áo lên cho bà U xem vết thương chỗ lưng bị trầy chảy máu. Bà U thấy vậy thì nói với N để bà U chở đi Trạm y tế rửa vết thương nhưng N không đồng ý và nói lại với bà U là có bạn lên chở về.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn B và Ngô Hoàng T đến gặp N thì N có kể lại việc bị T đâm, T nói N đi khâu vết thương, nếu trên đường đi có gặp T thì hỏi tại sao T đâm N. Lúc này, Nguyễn Văn B điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter, biển kiểm soát 92M1-046.78 chở Phan Tấn N, còn Ngô Hoàng T điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius, biển kiểm soát 92L1-014.99 đi từ Thôn X 1, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Nam về hướng Quốc lộ 1A; khi đi ngang qua khu vực trước quán tạp hoá của ông Ngô Văn H đối diện với nhà Ngô Văn T ở thôn Kế XU 1 thì T, N và B nhìn thấy T. T dừng xe lại và hỏi lớn “*Thằng T là thằng mô?*”; cùng lúc này, T đi từ trong quán ra phía ngoài đường và nói lại “*Tau là T đây!*”. B chở N cũng dừng xe phía trước xe của T. Trong lúc T và T có lời qua tiếng lại, N đi vào nhà dân gần đó lấy một ống kim loại (*ống kim loại rỗng hình trụ dài 60 cm, có đáy hình vuông*) đi đến đánh vào lưng của T thì T dùng tay để đỡ lại làm ống kim loại rơi xuống đường bê tông, T rút cái kéo trong người (*có chiều dài 21cm, có phần tay cầm và lưỡi kéo đều bằng kim loại*) đâm lại về phía N. Cùng lúc này, T lấy ra một cái búa (*loại búa đóng nhỏ đinh, có chiều dài cả cán và đầu búa khoảng 15cm đến 20cm, cán búa bằng su, đầu búa bằng kim loại một đầu dùng để nhỏ đinh có dạng hình chữ V, còn một đầu để đóng đinh có dạng hình tròn; do T mang theo*) đánh trúng vào trán của T, T dùng kéo đâm lại về phía T. Trong lúc N đi vào nhà dân lấy ống kim loại và đi ra đánh T thì B đi đến đứng gần (*khoảng 02m*) nơi T, T và N gây gổ, đánh nhau. B thấy T cầm cái kéo đi về phía mình thì B chạy đến đóng đá bên đường, lượm hai cục đá ném về phía T nhưng không trúng. Người dân gần hiện trường đến can ngăn, đưa N và T đi cấp cứu, B bỏ chạy về hướng thôn Kế Xuyên 1, xã Bình Trung, còn T cầm cái kéo đi về nhà.

- Tại Bản giám định thương tích số 88/GĐTT.21 ngày 17/3/2021 của T tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận tỉ lệ thương tích của Ngô Hoàng T là 22% (*Hai mươi hai phần trăm*), thương tích chi tiết như sau:

+ Vùng thái dương bên trái, cách trước trên tai trái 1,5cm có vết rách thủng da, cơ đã lành còn đóng vảy dài 2cm, rộng 0,5cm; cách trước dưới vết thương này 2,5cm có vết rách da, cơ đã lành sẹo hình chân chim dài 2,5cm, rộng 1cm (vỡ xương sọ thái dương trái 02 vị trí, có mảnh rời di lệch vào trong nhu mô, xuất huyết khoảng 35mm và bóng khí trong nhu mô não thái dương trái, vài bán khí ngoài trục trán, thái dương trái đã được điều trị nội khoa tích cực tạm ổn định). Hai vết thương này do vật sắc nhọn tác động tương hỗ gây nên, lực tác động mạnh. Hướng từ trước ra sau, chệch từ trên xuống dưới, từ trái sang phải. Tỷ lệ thương tích: 15%.

+ Mặt sau trong đoạn 1/3 giữa và dưới cánh tay phải có vết rách da và cơ đã lành sẹo hình vòng cung dài 7cm, rộng 0,1cm. Sờ nắn tổ chức dưới da dọc theo vết thương chắc. Vết thương do vật sắc nhọn tác động gây nên. Hướng từ sau ra trước, chệch từ dưới lên trên. Vận động gấp, duỗi khớp khuỷu phải được bình thường. Tỷ lệ thương tích: 03%.

+ Mặt sau đoạn 1/3 giữa cẳng tay trái có vết rách da, cơ và vết mổ đã lành để lại sẹo hình chữ Z, cạnh trên trong (vết mổ) dài 3,8cm, rộng 0,1cm; cạnh giữa (vết rách da, cơ) dài 5,5cm, rộng 0,1cm; cạnh dưới ngoài vết mổ dài 4,5cm, rộng 0,1cm (đút gân duỗi tay trái đã được phẫu thuật khâu P hồi gân duỗi tạm ổn). Cách trên đầu trong vết rách da và cơ này 0,6cm có vết rách da đã lành sẹo dài 1cm, rộng 0,2cm. Tê bì nhẹ dọc mặt sau ngoài đoạn 1/3 dưới cẳng tay xuống đến dọc mặt mu xương bàn ngón I tay trái. Hai vết thương rách da cơ này do vật sắc nhọn tác động gây nên. Hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên. Vận động gấp các ngón bàn tay trái được bình thường; duỗi ngón III, IV bàn tay trái hạn chế nhẹ. Cẳng bàn tay trái đang được đặt trên máng bột và băng thun cố định. Tỷ lệ thương tích: 06%.

- Tại Bản giám định thương tích số 90/GĐTT.21 ngày 15/3/2021 của T tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận tỷ lệ thương tích của Phan Tấn N là 18% (Mười tám phần trăm). Trong đó N bị các vết thương cụ thể như sau:

+ Mặt trước ngoài đoạn 1/3 trên cánh tay trái có vết rách da và cơ đã lành sẹo dài 2,5cm, rộng 01cm. *Vết thương do vật sắc cạnh gây nên.* Hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, chệch từ dưới lên trên, từ trái sang phải. Tỷ lệ thương tích 01%;

+ Mặt sau khuỷu tay trái có vết rách da cơ đã lành sẹo dài 1,7cm rộng, 0,1cm (Nứt cầu lồi ngoài xương cánh tay trái). *Vết thương do vật sắc cạnh gây nên.* Hướng từ sau ra trước, tỷ lệ thương tích là 15%;

+ Vùng ngực – bụng bên trái, trên nền sụn sườn VII, VIII đường nách trước có vết rách da và cơ đã lành sẹo dài 2cm, rộng 0,2cm. *Vết thương đều do vật sắc cạnh gây nên.* Hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải. Sờ nắn tổ chức dưới da vùng vết thương chắc. Tỷ lệ thương tích 01%.

+ Vùng thắt lưng bên trái có vết rách da và cơ đã lành sẹo dài 01cm, rộng 0,2cm. *Vết thương đều do vật sắc cạnh gây nên.* Hướng từ trước ra sau, chệch từ trên xuống dưới, từ trái sang phải. Tỷ lệ thương tích 01%.

- Tại Bản giám định thương tích số 128/GĐTT.21 ngày 05/4/2021 của T tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận tỷ lệ thương tích của Ngô Văn T là 20% (Hai mươi phần trăm), thương tích chi tiết như sau:

+ Vùng trán phải, cách dưới đường chân tóc 1cm có vết rách da đã lành sẹo dài 3cm, rộng 0,2cm. Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên. Hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới. Tỷ lệ thương tích: 02%.

+ Vùng giữa trán có vết rách da đã lành sẹo hình chữ T, cạnh dài 2cm, rộng 0,2cm; cạnh dài 0,7cm, rộng 0,2cm. Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên. Hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới. Tỷ lệ thương tích: 02%.

+ Vùng trán trái, cách trên cung lông mày trái 2,5cm có vết rách dập da đã lành sẹo xấu, lõm dài 2,5cm, chỗ rộng nhất 1cm. Vết thương do vật tày tác động gây nên. Hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải (nứt xương trán trái, nứt xoang trán hai bên, tụ máu xoang hàm mặt đã được điều trị bảo tồn tạm ổn). Nứt xương trán trái: tỷ lệ thương tích: 10% (mười phần trăm); nứt xoang trán hai bên, tụ máu xoang hàm mặt. Tỷ lệ thương tích: 07%.

* Tại Văn bản số 172/GDPY ngày 07/10/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam về việc xác định vùng trọng yếu, mức nguy hiểm và hung khí gây ra thương tích đối với thương tích của Ngô Văn T và Ngô Hoàng T như sau:

- Đối với Ngô Văn T:

+ Vùng trán trái, cách trên cung lông mày trái 2,5cm có vết rách dập da đã lành sẹo xấu, lõm dài 2,5cm, chỗ rộng nhất 1cm. Vết thương do vật tày tác động gây nên. Hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải (nứt xương trán trái, nứt xoang trán hai bên, tụ máu xoang hàm mặt đã được điều trị bảo tồn tạm ổn). Nứt xương trán trái; nứt xoang trán hai bên, tụ máu xoang hàm mặt, ***có nhiều khả năng do phần đầu của cái búa (phần đóng đinh) như đã mô tả ở trên tác động gây nên, lực tác động mạnh.***

+ Vùng giữa trán có vết rách da đã lành sẹo hình chữ T, cạnh dài 2cm, rộng 0,2cm; cạnh dài 0,7cm, rộng 0,2cm. Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên. Hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, ***có khả năng do đầu búa (phần nhỏ đinh) như đã mô tả ở trên tác động gây nên, lực tác động vừa phải.***

Vùng đầu là vùng nguy hiểm, liên quan tương ứng giải phẫu bên trong hộp sọ là tổ chức não. Trong trường hợp này, các thương tích ở vùng đầu chỉ gây rách da, rách dập da, nứt xương trán trái, nứt xoang trán hai bên, tụ máu xoang hàm mặt, chưa tổn thương đến tổ chức não nếu không được cấp cứu kịp thời cũng không nguy hiểm đến tính mạng. Vùng đầu là vùng nguy hiểm nếu tổn thương não thì hậu quả rất khó lường.

- Đối với Ngô Hoàng T: *Các thương tích trên hai tay và vùng đầu của Ngô Hoàng T gây rách da, cơ, đứt gân duỗi, vỡ xương sọ thái dương trái 02 vị trí, có mảnh rời di lệch vào trong nhu mô, xuất huyết khoảng 33mm và bóng khí trong nhu mô não thái dương trái, vài bóng khí ngoài trục trán, thái dương trái. Trường hợp này có chấn thương sọ não nhưng chỉ gây xuất huyết nhẹ trong nhu mô não thái dương trái nếu không được cấp cứu kịp thời thì cũng không dẫn đến chết người (thực tế bệnh viện chỉ điều trị nội khoa). Vùng đầu là vùng nguy hiểm nếu tổn thương não thì hậu quả rất khó lường.*

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2024/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

TU bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 05 (năm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 01/7/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm hình sự của các bị cáo khác, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 27/01/2024, bị cáo Ngô Văn T có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Ngô Văn T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ. Đồng thời, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo Ngô Văn T 05 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có đơn xác nhận có hoàn cảnh khó khăn, cha bị cáo đang bị bệnh hiểm nghèo (ung thư vòm họng giai đoạn 3). Xét thấy, trong quá trình tố tụng bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi bị cáo gây ra nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Ngô Văn T, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Văn T, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

Bị cáo không tranh luận, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Ngô Văn T có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Xét đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Ngô Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản án sơ thẩm đã quy kết. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ được chứng minh có tại hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ ngày 14/02/2021 tại quán tạp hóa của bà Lê Thị P thuộc Thôn X 1, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Nam, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ với Phan Tấn N nên Ngô Văn T đã dùng con dao (có chiều dài khoảng 25cm đến 30 cm có phần lưỡi bằng kim loại, kiểu dao giống dao chọc tiết heo) đâm gây thương tích cho N ở vùng bụng bên trái và

vùng thắt lưng bên trái gây thương tích với tỷ lệ 02%. Tiếp đó, khoảng 17 giờ cùng ngày, tại đoạn đường bê tông trước quán tạp hóa của ông Ngô Văn H thuộc Kê Xuyên 1, xã Bình T, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, Phan Tấn N đã dùng ống kim loại (*ống kim loại rỗng hình trụ dài 60cm có đáy hình vuông*) đánh vào người Ngô Văn T (*nhưng không gây thương tích*), Ngô Văn T dùng cái kéo (*có chiều dài 21cm, có phần tay cầm và lưỡi kéo đều bằng kim loại*) đâm liên tiếp nhiều nhát về phía N gây thương tích cho N ở vùng cánh tay trái, khuỷu tay trái; ngực, bụng bên trái với tỷ lệ thương tích là 16%. Cùng lúc này, Ngô Hoàng T dùng cái búa (*loại búa đóng, nhỏ đỉnh, có chiều dài cán và đầu búa khoảng 15 đến 20cm, cán búa bằng gỗ, đầu búa bằng kim loại một đầu dùng để nhỏ đỉnh có dạng hình chữ V, còn một đầu để đóng đinh có hình tròn*) đánh trúng vào vùng trán của T gây thương tích với tỷ lệ 20%; T cũng dùng kéo đâm về phía T gây thương tích cho T ở vùng thái dương trái, cánh tay phải và cẳng tay trái với tỷ lệ 22%. Trong lúc T, N tấn công T thì Nguyễn Văn B sử dụng 02 cục đá ném Ngô Văn T nhưng không trúng.

Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 07/2024/HS-ST ngày 17/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Ngô Văn T về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ của bị cáo Ngô Văn T thì thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để bị cáo Ngô Văn T hưởng hình phạt là 05 năm tù là có căn cứ pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã T khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, ăn năn hối cải nên có cơ sở áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bị cáo cung cấp giấy xác nhận bệnh hiểm nghèo của cha bị cáo (bị ung thư vòm họng giai đoạn 3) và xác nhận là người nuôi dưỡng, chăm sóc cha mẹ không còn khả năng lao động. Do phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới sau khi xét xử phúc thẩm nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Văn T, sửa bản án sơ thẩm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Ngô Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Văn T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2024/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam về hình phạt;

Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Ngô Văn T 04 (bốn)** năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 01/7/2022.

2. Bị cáo Ngô Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 25/3/2024).

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Đinh Tấn Long